

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2017/HSST

Ngày: 02-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đồng Xuân Dũng

2. Ông Trần Đình Diệu

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2017/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Quốc V, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1998, tại thành phố Hải Phòng; Trú tại: Thôn X, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông Vũ Đình Tr, sinh năm 1979 và bà Vũ Thị Th, sinh năm 1976; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 10 tháng 10 năm 2017 đến ngày 13 tháng 10 năm 2017 chuyển tạm giam; Có mặt.

Người bị hại: Anh Đoàn Văn H, sinh ngày 30 tháng 8 năm 1999; Nơi cư trú: Thôn G, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vũ Quốc V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 10 tháng 10 năm 2017, khi đang ngồi uống nước tại cổng Bệnh viện Đa khoa huyện T, Vũ Quốc V thấy anh Đoàn Văn H có chiếc điện thoại Iphone 6, V liền nảy sinh ý định chiếm đoạt. V nói dối mình tên là T, nhà ở thị trấn N, huyện T, đang trông vợ đẻ trong Bệnh viện, mượn điện thoại của anh H để gọi điện cho người nhà lấy xe máy. Anh H tin tưởng đã đưa điện thoại cho V mượn. V bấm liên tiếp các số không có thật, giả vờ vừa nói chuyện điện thoại vừa

đi vào sân Bệnh viện, đi cầu thang bộ lên tầng 03 của tòa nhà 05 tầng của Bệnh viện. Quan sát không thấy anh H, V liền cầm điện thoại chạy xuống tầng 01, chạy tới khu vực nhà để xe của Bệnh viện rồi trèo qua tường bao ra đường tỉnh 351 bỏ trốn để chiếm đoạt chiếc điện thoại. Anh H đuổi theo V và cùng quần chúng nhân dân bắt giữ được V cùng vật chứng giao cho Công an xã S, huyện T, thành phố Hải Phòng lập biên bản bắt giữ quả tang.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, đã qua sử dụng. Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận trị giá 4.200.000 đồng. Hiện anh Đoàn Văn H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có ý kiến gì về việc bồi thường.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Quốc V về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Người bị hại là anh Đoàn Văn H vắng mặt tại phiên tòa có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện các tình tiết, nội dung vụ án và hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, đã qua sử dụng vào khoảng 11 giờ ngày 10 tháng 10 năm 2017 phù hợp nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Anh H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì đối với bị cáo, đề nghị giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố toàn bộ lời khai, yêu cầu và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Vũ Quốc V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Áp dụng Khoản 1 Điều 139; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt bị cáo V từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10 tháng 10 năm 2017; Về hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập, không có tài sản nên không buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ

sung; Về việc bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng không có; Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra công khai tại phiên toà và kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, lời khai của bị cáo, ý kiến kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 10 tháng 10 năm 2017, bị cáo V với ý định chiếm đoạt tài sản và bằng thủ đoạn gian dối là lợi dụng sự cả tin của người bị hại, bị cáo giả vờ mượn điện thoại của anh Đoàn Văn H để gọi điện cho người nhà lấy xe máy, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, đã qua sử dụng trị giá 4.200.000 đồng nhằm mục đích bán lấy tiền ăn tiêu, sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của bị cáo V đã cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” vi phạm khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự như Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác là khách thể được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Quốc V không có. Ngày 22/01/2014 bị cáo chấp hành xong Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, ngày 28/8/2017 bị cáo đã được cấp Giấy chứng nhận đã cai nghiện ma túy tự nguyện xong tại Trung tâm Giáo dục - Lao động Xã hội Hải Phòng nên bị cáo bị coi là có nhân thân xấu khi xem xét và quyết định mức hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo tuy có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu nên cần thiết phải xử bị cáo mức án tương xứng trong khung hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 139 Bộ luật hình sự người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung này đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Quốc V phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng Khoản 1 Điều 139; Điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Quốc V **09** (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 10 tháng 10 năm 2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Vũ Quốc V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư Pháp Hải Phòng;
- Trại tạm giam CAHP;
- PV27, CAHP;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vân